

Số:139/2023/QĐST-DS

C, ngày 18 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số **06/2022/TLST-DS** ngày 10 tháng 01 năm 2023 về việc “*Tranh chấp quyền sử dụng đất*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:**

Ông Phạm Văn L, sinh năm 1973.

Bà Võ Thị P, sinh năm 1977.

Cùng địa chỉ: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền:

Ông Sử Văn N, sinh năm 1954.

Địa chỉ: ấp T, xã L, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Theo Văn bản ủy quyền ngày 03/02/2023.

***Bị đơn:**

Ông Nguyễn Quang T, sinh năm 1970.

Bà LThị Thu N, sinh năm 1970.

Cùng địa chỉ: 185/81, tổ 10, ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Quang T và bà Lâm Thị Thu N có nghĩa vụ tháo dỡ, di dời hàng rào trụ bê tông kéo lưới B40 trả lại cho ông Phạm Văn L và bà Võ Thị P phần đất có diện tích 05m² thuộc thửa 18, tờ bản đồ số 09, đất tọa lạc tại ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Hai bên thống nhất trụ ranh là các điểm 1,2 và 3 theo bản đồ chính quy. Ông Nguyễn Quang T và bà Lâm Thị Thu N có quyền di dời hàng rào đúng vị trí các trụ ranh đã cắm theo bản đồ chính quy.

(Có kết quả đo đạc hiện trạng kèm theo là một bộ phận không thể tách rời của Quyết định)

Trường hợp ông Nguyễn Quang T và bà Lâm Thị Thu N không thực hiện nghĩa vụ tháo dỡ, di dời hàng rào trụ bê tông kéo lưới B40 thì ông Phạm Văn L và bà Võ Thị P có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cra quyết định buộc ông Nguyễn Quang T và bà Lâm Thị Thu N thi hành Quyết định.

Về chi phí tố tụng gồm: Chi phí đo đạc, chi phí định giá, chi phí trích lục hồ sơ cấp đất là 3.460.000đồng (Ba triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng), nguyên đơn chịu phân nửa và bị đơn chịu phân nửa số tiền 1.730.000đồng (Một triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng), bị đơn có nghĩa vụ trả lại cho nguyên đơn số tiền 1.730.000đồng (Một triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nguyên đơn tự nguyện chịu nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001548 ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre, trả lại cho nguyên đơn 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND C, tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện C, tỉnh Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA + VP.

THẨM PHÁN

Đào Chí Cường

